

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 10-01-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Sơn

Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Dĩ Ly Đan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 272/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cáp Thị H, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1975, tại: Phú Yên;

Hộ khẩu thường trú: Số 119C ĐDT, Phường y, thành phố Đà Lạt.

Nơi cư trú hiện nay: Số 10, hẻm HVT, Phường y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Tự do;

Trình độ văn hóa: Không;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nữ;

Tôn giáo: Phật giáo;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Cáp Văn Ph (Đã chết);

Con bà: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1948;

Chồng: Hoàng Kim Kh, sinh năm 1969 (Đã ly hôn); Có 02 con sinh năm 2000 và năm 2004;

Gia đình có 09 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1990. Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay bị cáo đang

được tại ngoại (Có mặt).

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Thảo Tr, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn K' L T II, xã GR, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ tạm trú: Số 82A HD, Phường x, thành phố Đà Lạt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người chứng kiến*: Bà Nguyễn Thị Phương Th – Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Đà Lạt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2022 thì bà Nguyễn Thị Mai H thuê Cáp Thị H làm công việc quản lý và dọn dẹp tại nhà số 82A HD, Phường x, thành phố Đà Lạt. Đến tháng 3/2022 chị Nguyễn Thị Thảo Tr thuê căn nhà nói trên nên H thường xuyên ghé qua kiểm tra nhà.

Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 23/6/2022, H đi bộ đến nhà chị Tr để đưa Hợp đồng thuê nhà cho chị Tr ký thì thấy cổng mở, cửa nhà khép hờ nên H đi vào trong mở cửa nhà. Khi vào phòng khách thì H phát hiện không có người và có một giỏ xách màu xanh của chị Tr ở ghế Sofa, nhìn thấy bên trong giỏ có tiền nên H nảy sinh ý định lấy trộm tiền đi chữa bệnh. Thực hiện ý định H thò tay vào giỏ và lấy trộm được 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) rồi đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng chữa bệnh nhưng chưa kịp sử dụng số tiền này. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, chị Tr phát hiện bị mất tiền nên kiểm tra Camera thì phát hiện Cáp Thị H lấy trộm tiền trên nên chị Tr đã đến Công an Phường x, thành phố Đà Lạt trình báo.

Ngày 27/6/2022, do thấy ân hận về hành vi của bản thân, H đã đến Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Lâm Đồng – Địa chỉ: Số 33 Nguyễn Văn Cừ, Phường 1, thành phố Đà Lạt để chuyển lại số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) cho chị Tr thông qua số tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0561000517264, chủ tài khoản là chị Nguyễn Thị Thảo Tr. Cùng ngày cơ quan công an triệu tập H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng:

- 01 căn cước công dân mang tên Cáp Thị H.

- 01 chứng từ giao dịch giấy nộp tiền của ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 27/6/2022, số tiền 7.000.000đ; 01 USB đã được niêm phong có chữ ký, chữ viết Nguyễn Thị Thảo Tr và đóng dấu tròn của Công an Phường x, thành phố Đà Lạt theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử của Công an Phường x, thành phố Đà Lạt ngày 27/6/2022.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thảo Tr cũng xác nhận có mất số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) và đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời, chị Tr có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề ngày 18/11/2022.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSĐL-LĐ ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt (BL62-63) đã truy tố bị cáo Cáp Thị H tội danh “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận khoảng 07 giờ 45 phút ngày 23/6/2022, bị cáo có chiếm đoạt số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) của chị Nguyễn Thị Thảo Tr. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thảo Tr vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày hiện chị đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu gì thêm. Đồng thời, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Cáp Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cáp Thị H từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Không

Về trách nhiệm dân sự: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 23/6/2022, H đi bộ đến nhà chị Tr để đưa Hợp đồng thuê nhà cho chị Tr ký thì thấy cổng mở, cửa nhà khép hờ nên H đi vào trong mở cửa nhà. Khi vào phòng khách thì H phát hiện không có người và có một giỏ xách màu xanh của chị Tr ở ghế Sofa, nhìn thấy bên trong giỏ có tiền nên H nảy sinh ý định lấy trộm tiền đi

chữa bệnh. Thực hiện ý định H thò tay vào giỏ và lấy trộm được 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) rồi đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng chữa bệnh nhưng chưa kịp sử dụng số tiền này.

Ngày 27/6/2022, do thấy ân hận về hành vi của bản thân, H đã đến Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Lâm Đồng – Địa chỉ: Số 33 NVC, Phường z, thành phố Đà Lạt để chuyển lại số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) cho chị Tr thông qua số tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0561000517264, chủ tài khoản là chị Nguyễn Thị Thảo Tr. Cùng ngày cơ quan công an triệu tập H về trụ sở làm việc, tại Cơ quan công an H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo là lén lút chiếm đoạt tài sản đối với chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thảo Tr. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 03/CT-VKSĐL-LĐ ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Đà Lạt nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả cho bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại. Vì vậy, cần áp dụng mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, vì vậy không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được áp dụng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho

bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa phương giúp bị cáo tiếp tục được lao động, đảm bảo tính nhân văn và khoan hồng của pháp luật để bị cáo cố gắng cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng); bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 căn cước công dân mang tên Cáp Thị H (Đã trả lại cho Cáp Thị H nên không đề cập giải quyết)

- 01 chứng từ giao dịch giấy nộp tiền của ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 27/6/2022, số tiền 7.000.000đ; 01 USB đã được niêm phong có chữ ký, chữ viết Nguyễn Thị Thảo Tr và đóng dấu tròn của Công an Phường x, thành phố Đà Lạt theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử của Công an Phường x, thành phố Đà Lạt ngày 27/6/2022 (*Đây là các tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án nên cần lưu trong hồ sơ vụ án*).

[8] Về án phí: bị cáo Cáp Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cáp Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cáp Thị H 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án (10/01/2023).

Giao bị cáo Cáp Thị H cho Ủy ban nhân dân Phường y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cáp Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp.Đà Lạt;
- CQ CSĐT Công an Tp.Đà Lạt;
- CQ THAHS Công an Tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp.Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Dương Thị Liên

